**TUẦN 2**

**Môn học/hoạt động giáo dục:** Tin học và Công nghệ (Phần Công nghệ); lớp: 5

**Tên bài học:** Bài 1. Công nghệ trong đời sống (Tiết 2); số tiết: 2

**Thời gian thực hiện:** *ngày 19 tháng 9 năm 2024*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Về năng lực**

**Năng lực chung**

+ Năng lực tự chủ và tự học: Hình thành phương pháp tự đọc hiểu tài liệu; vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập, biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo hướng dẫn.

**Năng lực công nghệ**

+ Năng lực nhận thức công nghệ: Trình bày được vai trò của sản phẩm công nghệ trong đời sống.

+ Năng lực sử dụng công nghệ: Nhận biết được những mặt trái khi sử dụng công nghệ.

**2. Về phẩm chất**

- Chăm chỉ: Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập, có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

- Trách nhiệm: Nhắc nhở mọi người chấp hành các quy định, sử dụng an toàn và hợp lí công nghệ để tránh các mặt trái.

**II. Đồ dùng dạy học**

- GV: SGK, một số hình ảnh trong SGK, chuẩn bị một số thẻ tên vai trò của sản phẩm công nghệ cho HS ghép thẻ vai trò sản phẩm vào hình ảnh phù hợp.

- HS: SGK, SBT, vở ghi.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (5’)**  a. Mục tiêu: Tạo hứng thú và nhu cầu tìm hiểu vai trò của sản phẩm công nghệ dùng hằng ngày.  b. Tổ chức hoạt động: | |
| - Yêu cầu: Kể tên một số sản phẩm công nghệ mà em thường sử dụng hằng ngày và nêu vai trò của chúng?  - GV dẫn dắt vào bài học | - Trả lời  - Nghe |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức: Mặt trái khi sử dụng công nghệ (10’)**  **Nhận biết những mặt trái khi sử dụng công nghệ**  a. Mục tiêu: Nhận biết được những mặt trái khi sử dụng công nghệ.  b. Tổ chức thực hiện: | |
| - GV yêu cầu quan sát hình trong SGK trang 7, yêu cầu HS thảo luận và nêu những mặt trái khi sử dụng công nghệ có trong từng hình.  - Yêu cầu thực hiện nhóm đôi xác định những mặt trái khi sử dụng công nghệ được thể hiện trong từng hình.  - Gọi từng nhóm lên trả lời  - Nhóm khác nhận xét  - GV nghe nhận xét, chốt đáp án:  + Hình 1: Gây ôi nhiễm mối trường (tiếng ồn, khói bụi do phương tiện giao thông)  + Hình 2: Ảnh hưởng đến sức khỏe (cận thị, beo phì do xem ti vi quá gần và quá nhiều, rối loạn giấc ngủ do xem tivi quá khuya)  + Hình 3: Đe dọa tinh thần (bắt nạt qua mạng xã hội)  + Hình 4: Giảm giao tiếp trực tiếp (Sử dụng điện thoại quá nhiều)  + Hình 5: Mất an toàn thông tin (lộ thông tin các nhân trên không gian mạng)  + hình 6: Lệ thuộc vào công nghệ (tính nhẩm kém, phép tính đơn giản vẫn phụ thuộc vào máy tính)  - GV gọi 1-2 HS lên bảng chỉ và nêu những mặt trái khi sử dụng công nghệ trong mỗi hình.  - GV yêu cầu HS khác nhận xét và bổ sung.  - GV dẫn dắt: Sử dụng công nghệ có thể gây ra những mặt trái nên chúng ta cần biết cách sử dụng công nghệ an toàn hợp lí.  - GV chốt kiến thức: Những mặt trái khi sử dụng công nghệ: gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng tới sức khỏe,đe dọa tinh thần, giảm giao tiếp trực tiếp, mất an toàn thông tin, lệ thuộc vào công nghệ,… | - Thực hiện yêu cầu.  - Hoạt động nhóm đôi trả lời câu hỏi.  - Trả lời  - Nhận xét  - Nghe, ghi bài.  - Lên bảng trả lời.  - Nghe  - Nghe  - Nghe, ghi bài. |
| **3. Hoạt động luyện tập (10’)**  a. Mục tiêu: Củng cố kiến thức về những mặt trái khi sử dụng công nghệ.  b. Tổ chức thực hiện: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai kể đúng?” (trang 8 SGK): Cùng bạn nêu những mặt trái khi sử dụng công nghệ.  - Yêu cầu thảo luận theo nhóm đôi  - Sau đó 1 thành viên đại diện thi kể, đội nào kể được nhiều mặt trái hơn sẽ chiến thắng.  - GV nhận xét chốt đáp án:  + Xem tivi nhiều gây cận thị  + Xem tivi quá khuya gây rối loạn giấc ngủ(ảnh hưởng đến sức khỏe)  + Sử dụng điện thoại quá nhiều làm giảm giao tiếp trực tiếp với mọi người.  + Sử dụng mạng xã hội có thể làm lộ thông tin cá nhân  + Phương tiện giao thông gây ô nhiếm tiếng ồn, ô nhiễm không khí,…  - GV chốt kiến thức về mặt trái khi sử dụng công nghệ. | - Nghe yêu cầu.  - Thảo luận nhóm đôi.  - Thi kể.  - Nghe, ghi bài.  - Nghe. |
| **4. Hoạt động vận dụng (10’)**  a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để nhận biết những mặt trái khi sử dụng công nghệ.  b. Tổ chức thực hiện: | |
| - GV yêu cầu HS vận dụng các kiến thức đã học trao đổi với ngưới thân về những mặt trái khi sử dụng công nghệ.  - HS làm việc cá nhân hoặc nhóm học tập:  + Tìm hiểu sản phẩm công nghệ thường sử dụng hằng ngày trong gia đinhg. Nêu vai trò của sản phẩm công nghệ đó.  + Tìm hiểu những mặt trái khi sử dụng công nghệ. Nhờ người thân hướng dẫn cách sử dụng công nghệ đó an toàn và hợp lí. | - Nghe.  - Thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………